

Số: 29/2022/QĐST- DS

QV, ngày 29 tháng 8 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 19 tháng 8 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 92/2022/TLST- DS ngày 13 tháng 4 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Bà Trần Thị H, sinh năm 1948

Địa chỉ: Thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN

- **Bị đơn:** Anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1976

Địa chỉ: Thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Văn T2, sinh năm 1970

2. Nguyễn Văn T3, sinh năm 1972

3. Nguyễn Văn T4, sinh năm 1974

4. Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1979

Cùng địa chỉ: Thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN

5. Nguyễn Thị T5, sinh năm 1978

Địa chỉ: Thôn MD, xã PM, huyện QV, tỉnh BN

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H, anh Nguyễn Văn T1, anh Nguyễn Văn T2, anh Nguyễn Văn T4, anh Nguyễn Văn T3, chị Nguyễn Thị T5 và chị Nguyễn Thị P thống nhất và thoả thuận việc giải quyết phân chia và chia di sản thừa kế là thửa đất số 179 tờ bản đồ số 22, diện tích 213m² ở thôn DN, xã PL, huyện QV, tỉnh BN được UBND huyện QV cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Nguyễn Văn Hưng (Bà), vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số 00782 QSDĐ/386/QĐ-H

ngày 29/12/2000 cùng toàn bộ tài sản gắn liền với đất, cụ thể:

+ Bà Trần Thị H được quyền quản lý và sử dụng phần diện tích đất là 142m² có giá trị là 2.460.860.000đ (*Hai tỷ bốn trăm sáu mươi triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng*) và toàn bộ tài sản gắn liền với đất, có vị trí như sau:

Phía Bắc giáp nhà ông Nguyễn Văn Q; Phía Đông giáp nhà ông Nguyễn Văn P và một phần đất nhà ông Nguyễn Văn T; Phía Tây giáp đường xóm; Phía Nam giáp phần đất của anh T1 được chia.

Được thể hiện theo các điểm trên sơ đồ đo vẽ là 1-2-3-4-5-10-11-1

Bà H có nghĩa vụ trích trả anh Nguyễn Văn T3 số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*).

+ Anh Nguyễn Văn T1 được quyền quản lý và sử dụng phần đất diện tích 71m² có giá trị 1.230.430.000đ (*Một tỷ hai trăm ba mươi triệu bốn trăm ba mươi nghìn đồng*) và tài sản gắn liền với đất, có vị trí như sau:

Phía Đông giáp nhà ông Nguyễn Văn T; Phía Bắc giáp phần đất của bà Trần Thị H; Phía Tây giáp đường xóm; Phía Nam giáp phần đất mà vợ chồng anh T1 mua của địa P.

Được thể hiện theo các điểm trên sơ đồ đo vẽ là 5-6-7-8-9-10-5

(*Có hồ sơ đo vẽ kèm theo*).

+ Anh Nguyễn Văn T3 được nhận và sử dụng số tiền 100.000.000đ (*Một trăm triệu đồng*) do bà Trần Thị H trích trả. (Hiện anh T3 đã nhận đủ số tiền từ bà H)

Kể từ khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án cho tới khi thi hành án xong, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi suất của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại điều 468 Bộ luật dân sự.

Về chi phí tố tụng: Bà H tự nguyện chịu cả tiền chi phí tố tụng. (Bà H đã nộp đủ).

Về án phí: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Trần Thị H và anh Nguyễn Văn T1.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- *Đương sự;*
- *VKSND huyện QV;*
- *Chi cục THA huyện QV;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Liên

